

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY AN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST  
Ngày: 21/02/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN – TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Ngọc Trung.
2. Bà Phạm Thị Thùy Lê.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Khắc Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2021/TLST- HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 31/2021/QĐXXST- HS ngày 26/11/2021 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 02/2022/TB- TA ngày 27/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện T đối với bị cáo:

**Đoàn Hồng C**, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Đoàn Quốc C, sinh năm 1972 ( đã chết ) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970 ( đã chết ); có vợ là Đào Thị Việt C1, sinh năm 1989; Có hai con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017.

-Tiền sự: Không.

- Tiền án:

+ Ngày 22/4/2014, Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Hậu Giang tuyên phạt 18 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo bản án số: 16/2014/HS-ST. Đoàn Hồng C đã chấp hành xong án phạt tù, chưa thi hành nghĩa vụ nộp án phí.

+ Ngày 21/01/2022, Tòa án nhân dân TP T, tỉnh Phú Yên tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam.

-Nhân thân: Ngày 15/8/2014, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo bản án số: 26/2014/HSST. Đoàn Hồng C đã chấp hành xong hình phạt tù và nghĩa vụ nộp án phí.

Ngày 26/6/2021, Công an TP T, tỉnh Phú Yên ra Quyết định khởi tố bị can Đoàn Hồng C về tội trộm cắp tài sản, bị can đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP T, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo bị bắt tạm giam trong vụ án khác từ ngày ( 26/6/2021 ).

Bị cáo có mặt.

**Bị hại:**

1. Mạng lưới MobiFone Phú Yên 2 – Tổ viễn thông Phú Yên.

Địa chỉ: Văn phòng Mạng lưới MobiFone Phú Yên 2. Số 40 Lê Thành Phương, thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc T – Chức vụ: Trưởng mạng lưới Mobifone Phú Yên 2. Có mặt.

2. Trung tâm Viễn thông huyện Tuy An.

Địa chỉ: 42 Lê Thành P, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn N – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm viễn thông T. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lê Văn T, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Thôn X, xã A, TP T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt.

**Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Phước L, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Anh Lê Tấn A, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: E20, khu phố H, phường 5, TP T, tỉnh Phú Yên.

3. Trần Hạnh T, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

4. Ông Đào C, sinh năm 1951.

Nơi cư trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, Đoàn Hồng C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, có gắn biển kiểm soát 78H1- 452.75 đi đến Trạm thu phát sóng của Trung tâm Viễn thông T đặt tại thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên, C dùng búa phá khóa cửa, đột nhập vào bên trong, dùng mỏ lết tháo ốc lấy trộm 04 bình ắc quy chì van kín, màu đen, loại SAITE BT – MSE – 300, 2V – 300Ah. Sau đó, Đoàn Hồng C đem 04 bình ắc quy trên đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Lê Văn T, sinh năm 1974, trú tại thôn X, xã An, TP T, tỉnh Phú Yên bán thì bị lực lượng Công an TP T, tỉnh Phú Yên phát hiện, bắt quả tang. Đoàn Hồng C còn khai nhận thực hiện hai vụ trộm cắp khác trên địa bàn huyện T, tỉnh Phú Yên:

**Vụ thứ 1:** Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 21/6/2021, Đoàn Hồng C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, có gắn biển kiểm soát 78H1- 452.75 đi đến trạm thu phát sóng của Trung tâm mạng lưới Mobifone miền trung, thuộc thôn Đồng M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên, C dùng búa phá ổ khóa cửa, đột nhập vào bên trong dùng mỏ lết tháo ốc lấy trộm hai bình ắc quy Axit chì van kín, màu đen, nhãn hiệu Vison, loại Battery 12 V- 180AH, đem bỏ lên xe chở đi đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Lê Văn T, sinh năm 1974, trú thôn X, xã A, TP T, tỉnh Phú Yên bán được số tiền 1.730.000 đồng. Quá trình bán, C không nói và ông T không biết tài sản trên do phạm tội mà có.

**Vụ thứ 2:** Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/6/2021, Đoàn Hồng C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, có gắn biển kiểm soát 78H1- 452.75 đi đến Trạm thu phát sóng của Trung tâm viễn thông T đặt tại thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên, dùng búa phá ổ khóa cửa, đột nhập vào bên trong, dùng mỏ lết tháo ốc lấy trộm bốn bình ắc quy Axit chì van kín, màu đen, công nghệ Gel, loại 12V – 200AH, đem bỏ lên xe chở đi đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Lê Văn T, trú thôn X, xã A, TP T, tỉnh Phú Yên bán được số tiền 3.950.000 đồng. Quá trình bán, C không nói và ông T không biết tài sản trên do phạm tội mà có.

Ngày 05/8/2021, Hội đồng định giá ban hành Kết luận định giá tài sản số 28, kết luận tổng giá trị tài sản trộm cắp là 38.349.244 đồng và tổng giá trị ba ổ khóa bị phá là 322.500 đồng.

Ngoài ra, vào ngày 24/6/2021 Đoàn Hồng C trộm lấy 03 bình ắc quy loại 12V- 155AH tại trạm BTS của Viettel chi nhánh P, tại thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên, vụ trộm đã được chuyển giao cho cơ quan điều tra quân đội thuộc Bộ quốc phòng thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Và vào ngày 25/6/2021, Đoàn Hồng C trộm lấy 02 bình ắc quy loại 12V- 200AH của Trung tâm viễn thông T, tại xã A, TP T, tỉnh Phú Yên, Cơ quan CSĐT Công an TP T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSTA ngày 29/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo về tội: “ *Trộm cắp tài sản* ” - theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai: Tôi thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại huyện T gồm: Ngày 21/6/2021 tôi trộm 02 bình ắc quy tại Trạm BTS thuộc thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; Ngày 22/6/2021 tôi trộm 04 bình ắc

quy tại Trạm BTS thuộc Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; và ngày 25/6/2021 tôi trộm 04 bình ắc quy tại Trạm BTS thuộc thôn H, xã An, huyện T, tỉnh Phú Yên; Ngoài ra tôi còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tại Núi H thuộc thị trấn C, huyện T ( tôi trộm bình ắc quy của Viễn thông quân đội ), và thực hiện 01 vụ trộm bình ắc quy của Trạm BTS thuộc xã A, TP T. Hành vi của tôi là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa:

- Bị hại Trung tâm mạng lưới Mobifonne miền trung, người đại diện theo ủy quyền anh Trần Ngọc T yêu cầu bị cáo phải bồi thường 02 bình ắc quy, nhãn hiệu Vison, loại Battery 12V – 180 AH và 01 ổ khóa hiệu YETI với tổng giá trị là **6.133.952** đồng ( theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá huyện T ). Về phần hình phạt, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị hại Trung tâm viễn thông huyện T, người đại diện theo ủy quyền anh Nguyễn Văn N vắng mặt. Tại đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt ngày 21/02/2022 anh N Trình bày: Trước đây Trung tâm viễn thông huyện T đã bị kẻ gian trộm cắp tài sản 08 bình ắc quy, làm hư hỏng 02 ổ khóa. Nay tôi yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thường 04 bình ắc quy và 02 ổ khóa với tổng giá trị là **25.593.749 đồng** ( theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá huyện T ); Riêng 04 bình ắc quy loại SAITE BT – MSE – 300 ( 2V- 300AH ) Trung tâm viễn thông T đã nhận lại, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về phần hình phạt, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T vắng mặt. Tại đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt lập ngày 11/02/2022 anh T trình bày: Trước đây tôi thu mua 10 bình ắc quy của người thanh niên lạ mặt, tôi không biết rõ họ tên địa chỉ, theo thời gian cụ thể:

+ Ngày 21/6/2021 có một người thanh niên lạ mặt đến tiệm phế liệu của tôi để hỏi giá bình ắc quy, lúc này tôi có nói tôi thu mua với giá 19.000 đồng/ kg. Sau đó đến khoảng 15 giờ cùng ngày, người thanh niên này sử dụng xe mô tô chở 02 bình ắc quy đến bán cho tôi, tôi cân được 91kg và đồng ý mua với số tiền **1.730.000 đồng**.

+ Ngày 22/6/2021 tôi tiếp tục mua của người thanh niên này 04 bình ắc quy với giá trị **3.950.000 đồng**.

Đối với 06 bình ắc quy này, sau khi mua của người thanh niên lạ mặt xong tôi tiếp tục bán lại cho một người phụ nữ thu mua phế liệu ở Bình Đ ( tôi không nhớ tên, địa chỉ cụ thể ) với giá trị **5.980.000 đồng**.

+ Ngày 25/6/2021, tôi tiếp tục mua của người thanh niên này 04 bình ắc quy, thì bị lực lượng Công an TP T phát hiện, bắt quả tang.

Việc tôi mua bình ắc quy này tôi hoàn toàn không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Do vậy, trong vụ án này tôi không yêu cầu bị cáo bồi hoàn cho tôi theo giá trị mà trước đây tôi đã mua của người thanh niên này.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, kết luận bị cáo Đoàn Hồng C phạm tội: “ *Trộm cắp tài sản*”. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 điều 173; điểm r,s khoản 1 điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo từ 02 ( Hai ) năm đến 02 ( Hai ) năm 06 ( Sáu ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với anh Lê Văn T đã nhiều lần mua các bình ắc quy do bị cáo bán. Tuy nhiên T không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không đề nghị HĐXX không xem xét hành vi của T

**Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ điều 48 BLHS; các điều 584, 586, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo C phải có nghĩa vụ bồi thường cho các bị hại:

-Trung tâm mạng lưới Mobifonne m số tiền **6.133.952 đồng** ( trong đó 02 bình ắc quy 6.021.452 đồng và 01 ổ khóa 112.500 đồng ), theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Tuy An.

- Trung tâm viễn thông huyện T **25.593.749 đồng** ( trong đó 04 bình ắc quy 25.383.749 đồng và 02 ổ khóa 210.000 đồng ), theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện T

Đối với 04 bình ắc quy loại SAITE BT – MSE – 300 ( 2V – 300AH ) Trung tâm viễn thông huyện T đã nhận lại xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T không yêu cầu bị cáo bồi hoàn nên đề nghị HĐXX không xem xét.

**\*Về vật chứng:** Căn cứ điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 03 ổ khóa, hiệu YETI, chữ U 4 số, 04 bu long bằng kim loại; 04 lông đèn bằng kim loại, có đường kính 0,02m; 04 lông đèn bằng kim loại, có đường kính 0,015m; 01 thanh kim loại có kích thước ( 0,10 x 0,025 )m vì không có giá trị sử dụng.

( Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2021, giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T ).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, có gắn biển số 78H1- 452.75; 01 chìa khóa xe mô tô; 01 búa đinh có cán bằng gỗ; 01 mỏ lết bằng kim loại; 01 ví da; 01 giấy đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 37P1 – 510.24; 01 giấy đăng ký xe mô tô 37P1- 523.83; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Khắc Đ và số tiền 3.022.000 đồng, hiện Cơ quan CSĐT Công an TP T đang tạm giữ và xử lý theo thẩm quyền nên đề nghị HĐXX không xem xét.

\*Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng về thời gian, địa điểm, công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 21,22 và 25/6/2021, Đoàn Hồng C đã có hành vi lén lút trộm cắp hai bình ắc quy Axit chì van kín, màu đen, nhãn hiệu Vision, loại Battery 12 V- 180AH của Trạm thu phát sóng của Trung tâm Viễn thông T đặt tại thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; bốn bình ắc quy Axit chì van kín, màu đen, công nghệ Gel, loại 12V – 200AH của Trung tâm Viễn thông T đặt tại thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; bốn bình ắc quy chì van kín, màu đen, loại SAITE BT – MSE – 300, 2V – 300AH của Trung tâm Viễn thông T đặt tại thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên với tổng giá trị tài sản trộm cắp là **38.349.244** đồng và giá trị ba ổ khóa bị phá là **322.500** đồng nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản ” – theo khoản 1 điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng chạy lười lao động, đã xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của tổ chức, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản ( trong đó giá trị tài sản mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng ), là thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần; Mặc khác, trong khoảng thời gian từ 24-25/6/2021 bị cáo còn thực hiện 02 vụ trộm cắp khác trên địa bàn xã A, TP T và thị trấn C, huyện T. Vụ việc đã chuyển giao cho Cơ quan điều tra Quân đội thuộc bộ Quốc phòng và Cơ quan điều tra Công an TP T thụ lý giải quyết. Bị cáo có nhân thân xấu, trước đây bị Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Hậu Giang và Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên xét xử về nhóm tội trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không chấp hành về nghĩa vụ đóng án phí hình sự sơ thẩm nên đến thời điểm này bị cáo coi là chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm, là thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm

khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Sau khi bị bắt bị cáo đã tự nguyện khai ra những lần khác mà mình đã trộm cắp. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, nên cần áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r,s khoản 1 điều 51; điểm g,h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với anh Lê Văn T khi mua sổ tài sản do Đoàn Hồng C bán không biết do trộm cắp mà có nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, các bị hại:

- Trung tâm mạng lưới Mobifonne m, người đại diện theo ủy quyền anh Trần Ngọc T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền **6.133.952 đồng** ( trong đó 02 bình ắc quy 6.021.452 đồng và 01 ổ khóa 112.500 đồng ), theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá huyện T

- Trung tâm viễn thông huyện T, người đại diện theo ủy quyền anh Nguyễn Văn N vắng mặt. Tại đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt ngày 21/02/2022 anh N trình bày: yêu cầu bị cáo phải bồi thường **25.593.749 đồng** ( trong đó 04 bình ắc quy 25.383.749 đồng và 02 ổ khóa 210.000 đồng ), theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá huyện T; Riêng 04 bình ắc quy loại SAITE BT – MSE – 300 ( 2V-300AH ) Trung tâm viễn thông huyện T đã nhận lại, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị cáo chấp nhận bồi thường cho các bị hại toàn bộ số tiền trên nên HĐXX ghi nhận; Đối với 04 bình ắc quy loại SAITE BT – MSE – 300 ( 2V- 300AH ) Trung tâm viễn thông T đã nhận lại, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T vắng mặt. Tại đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt ngày 11/02/2022 anh T không yêu cầu bị cáo bồi hoàn nên HĐXX không xem xét.

-Về vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 03 ổ khóa, hiệu YETI, chữ U 4 số, 04 bu lông bằng kim loại; 04 lông đèn bằng kim loại, có đường kính 0,02m; 04 lông đèn bằng kim loại,

có đường kính 0,015m; 01 thanh kim loại có kích thước ( 0,10 x 0,025 )m vì không có giá trị sử dụng.

( Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2021, giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T ).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, có gắn biển số 78H1- 452.75; 01 chìa khóa xe mô tô; 01 búa đinh có cán bằng gỗ; 01 mỏ lết bằng kim loại; 01 ví da; 01 giấy đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 37P1 – 510.24; 01 giấy đăng ký xe mô tô 37P1- 523.83; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Khắc Đ và số tiền 3.022.000 đồng, hiện Cơ quan CSĐT Công an TP T đang tạm giữ và xử lý theo thẩm quyền nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

**1.Tuyên bố:** Bị cáo **Đoàn Hồng C** phạm tội: “ *Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r,s khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52 và điều 38 Bộ luật hình sự.

Phạt: Bị cáo **Đoàn Hồng C 02 ( Hai ) năm 06 ( Sáu )** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**2.Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ điều 48 BLHS; các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo C phải có nghĩa vụ bồi thường cho:

-Bị hại Trung tâm mạng lưới Mobifonne m số tiền **6.133.952 đồng** ( trong đó 02 bình ắc quy 6.021.452 đồng và 01 ổ khóa 112.500 đồng ).

- Bị hại Trung tâm viễn thông huyện T số tiền **25.593.749 đồng** ( trong đó 04 bình ắc quy 25.383.749 đồng và 02 ổ khóa 210.000 đồng ).

**3.Về vật chứng:** Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 03 ổ khóa, hiệu YETY, chữ U 4 số, 04 bu lông bằng kim loại; 04 lông đèn bằng kim loại, có đường kính 0,02m; 04 lông đèn bằng kim loại, có đường kính 0,015m; 01 thanh kim loại có kích thước ( 0,10 x 0,025 )m vì không có giá trị sử dụng.

( Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2021, giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T ).

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.



- Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 1.586.385 đồng án phí DSST.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại Trung tâm mạng lưới Mobifonne m được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại Trung tâm viễn thông huyện T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**( Đã ký )**

Trần Văn Bình